

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 183/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP C** - Trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, phường C, quận H, TP. Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T - chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Trương Quang A**, chức vụ: Trưởng phòng Tổng hợp theo văn bản ủy quyền số: 570/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 21/5/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP C.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh H**, sinh năm: 1981 và bà **Lê Thị T** - sinh năm: 1983. Địa chỉ: K34/38 L, phường A, quận S, TP. Đà Nẵng. Người được ủy quyền: Ông **Nguyễn Trọng H**, sinh năm: 1977. Trú tại: 101 N phường T, quận H, TP. Đà Nẵng theo Giấy ủy quyền số công chứng: 002993, quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 25/8/2020 tại Văn phòng công chứng Trần Văn Hùng, thành phố Đà Nẵng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Nguyễn Trọng H**, sinh năm: 1977. Trú tại: 101 N phường T, quận H, TP. Đà Nẵng.

+ Bà **Lê Thị T**, sinh năm: 1982. Trú tại: 101 N phường T, quận H, TP. Đà Nẵng. Người được ủy quyền: Ông **Nguyễn Trọng H**, sinh năm: 1977. Trú tại: 101 N phường T, quận H, TP. Đà Nẵng Giấy ủy quyền số công chứng: 003041, quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 01/9/2020 tại Văn phòng công chứng Trần Văn Hùng, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà **Võ Thị M**, sinh năm: 1952. Trú tại: 101 N phường T, quận H, TP. Đà Nẵng. Người được ủy quyền: Ông **Nguyễn Trọng H**, sinh năm: 1977. Trú tại: 101 N phường T, quận H, TP. Đà Nẵng theo Giấy ủy quyền số công chứng: 002994, quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 25/8/2020 tại Văn phòng công chứng Trần Văn Hùng, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Xác nhận nợ:** Ông Nguyễn Thanh H và bà Lê Thị T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP C số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 01/9/2020 là : 3.556.452.881 đồng (*Ba tỷ năm trăm năm mươi sáu triệu, bốn trăm năm mươi hai nghìn, tám trăm tám mươi một đồng chẵn*), trong đó:

+ Nợ gốc: 3.322.308.733 đồng

+ Nợ lãi: 233.780.338 đồng

+ Lãi phạt cộng dồn: 363.810 đồng.

- **Thời hạn và phương thức trả nợ:** trả dần thành 02 đợt, cụ thể:

+ Đợt 1: Vào ngày 28/9/2020 trả 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*).

+ Đợt 2: Vào ngày 28/10/2020 trả tất cả số tiền còn lại.

Trường hợp ông Nguyễn Thanh H và bà Lê Thị T vi phạm nghĩa vụ một trong các đợt đến hạn phải trả thì Ngân hàng TMCP C có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn lại chưa trả.

Kể từ ngày 02/9/2020 ông Nguyễn Thanh H và bà Lê Thị T còn phải tiếp tục trả lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp

trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Nguyễn Thanh H và bà Lê Thị T không thanh toán khoản nợ trên theo đúng thời hạn và phương thức đã cam kết thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là nhà và đất có thửa đất 182, tờ bản đồ 11, địa chỉ: 101 N phường T, quận H, TP. Đà Nẵng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 896 080 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 17/8/2016 đứng tên ông Nguyễn Thanh H và bà Lê Thị T.

- **Án phí dân sự sơ thẩm:** 51.564.529 đồng (*Năm mươi một triệu, năm trăm sáu mươi bốn nghìn, năm trăm hai mươi chín đồng*) các bên đương sự thỏa thuận ông Nguyễn Thanh H và bà Lê Thị T phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP C số tiền tạm ứng án phí đã nộp 50.613.347 đồng (*Năm mươi triệu, sáu trăm mười ba nghìn, ba trăm bốn mươi bảy đồng*) theo biên thu số 0006120 ngày 11/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận S, TP. Đà Nẵng.

- **Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:** 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) ông Nguyễn Thanh H và bà Lê Thị T phải chịu. Ngân hàng TMCP C đã tạm ứng số tiền trên do đó ông Nguyễn Thanh H và bà Lê Thị T có trách nhiệm hoàn trả số tiền trên cho Ngân hàng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh